

TÓM TẮT

PHẠM NGỌC CHIẾN, 8/2011. **TÌNH HÌNH SỬ DỤNG HOÁ CHẤT NÔNG NGHIỆP TRÊN CÂY RAU VỤ ĐÔNG XUÂN 2010 – 2011 TẠI THÀNH PHỐ PLEIKU TỈNH GIA LAI.** Trường Đại học Nông Lâm TP Hồ Chí Minh. Khóa luận tốt nghiệp, 98 trang.

Giáo viên hướng dẫn: TS. Võ Thái Dân

Đề tài được tiến hành từ ngày 15/02/2011 đến ngày 15/06/2011 nhằm xác định tình hình sử dụng hoá chất nông nghiệp trên cây rau tại thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Các thông tin về tình hình sử dụng hoá chất nông nghiệp trên cây rau được điều tra bằng mẫu in sẵn ở 90 hộ dân tại ba xã trồng rau của thành phố Pleiku (xã Chư Á – xã An Phú – xã An Mỹ), đồng thời thu thập số liệu từ phòng Nông nghiệp thành phố Pleiku, trạm bảo vệ thực vật thành phố.

Kết quả điều tra cho thấy: đa số các hộ trả lời phỏng vấn là nữ giới với độ tuổi trung bình là 46 tuổi, trình độ văn hóa chủ yếu là cấp 2, đều là dân tộc Kinh, diện tích đất nông nghiệp trung bình là $2.847 \text{ m}^2/1.000\text{m}^2$, trong đó diện tích đất trồng rau trung bình là $1.435 \text{ m}^2/1.000\text{m}^2$. Đa số các hộ sử dụng giống Trang nông và Hai mũi tên. Đa số các hộ trồng xen cải cúc vào đậu cove. Tình hình sử dụng phân bón ở các hộ điều tra lớn hơn so với khuyến cáo, phòng ngừa sâu bệnh với lượng khuyến cáo trên bao bì.

Tình hình sử dụng phân bón của các hộ được điều tra tại 3 xã Chư Á, An Phú, An Mỹ đa số các hộ bón phân theo kinh nghiệm ít có hộ bón theo khuyến cáo nên lượng phân các hộ sử dụng lúc nào cũng cao hơn. Phân chuồng các hộ sử dụng để bón cho rau dao động từ 1 – 2 tấn/ 1.000 m^2 lượng phân chuồng các hộ sử dụng thấp hơn khuyến cáo nhưng các hộ trồng rau lạm dụng phân hóa học bón với lượng cao hơn so với khuyến cáo.

Tình hình sử dụng phân bón lá cho cây rau của các hộ được điều tra như các loại phân bón lá HVP 401.N, HVP 301.N, Agro feed để bón cho cây rau nhằm tăng năng suất cho cây.

Tình hình sâu bệnh hại trên cây rau có nhiều là các loại sâu ăn lá như sâu xanh, sâu tơ, sâu khoang các loại sâu này gây hại mạnh trên diện rộng. Bệnh hại xuất hiện như bệnh thối nhũn, gỉ sắt, sương mai, phấn trắng.

Tình hình sử dụng thuốc BVTV của các hộ được điều tra các hộ được điều tra sử dụng các loại thuốc trừ sâu như Regent 800WG, Scorpion 36EC, Oncol 20EC, Cyperan 10EC, PolitrinP 400EC, Cyper 5EC. Thuốc trừ bệnh các hộ sử dụng để phòng trừ như Ridomil 68WG, Aliette 800WG, Amistar 250SC, Anvil 5EC, Curate M-8 72WG, Mancolaxyl 72WP, Ridozeb 72WP.

Tình hình cỏ dại trên vườn của các hộ điều tra. Các loại cỏ dại xuất hiện trong vườn rau của các hộ điều tra là rau dền gai, dền xanh, rau xam, mần trâu, cỏ gấu, cỏ đay.

Các hộ trồng rau hầu hết đều không sử dụng thuốc diệt cỏ chủ yếu làm bằng tay, có một số hộ sử dụng thuốc tiền nảy mầm khi làm đất.

Trong các mô hình canh tác thì mô hình trồng cây dưa leo đạt hiệu quả kinh tế cao nhất. Cứ 1.000 m² trồng dưa leo thì cho lợi nhuận 20.420.000 đồng, có tỷ suất lợi nhuận cao nhất là 1,87. Hiệu quả kinh tế giữa các cây không có sự khác biệt.

Thuận lợi

Điều kiện tự nhiên tốt để trồng rau màu là vùng trũng của thành phố Pleiku nên có nhiều điều kiện để phát triển trồng rau màu, có nguồn lao động dồi dào, việc áp dụng khoa học kỹ thuật thuận lợi, người dân có nhiều kinh nghiệm trong việc trồng rau. việc vận chuyển sản phẩm thuận lợi do vùng trồng rau gần thành phố.

Khó khăn

Trong vụ đông xuân trên địa bàn thường là tháng hạn nên vấn đề nước tưới rất được các hộ quan tâm nhiều. Giá thành phân bón và thuốc bảo vệ thực vật tăng cao. Giá cả sản phẩm chưa được ổn định.

Cần bón phân cân đối hợp lý chú trọng vào bón các loại phân hữu cơ hạn chế sử dụng các loại phân hóa học để tránh làm bị chai đất làm đất mất đi chất dinh dưỡng trong đất.

Áp dụng các biện pháp phòng trừ tổng hợp để phòng trừ sâu bệnh hại để hạn chế việc sử dụng thuốc BVTV.